

KẾ HOẠCH

**Thực hiện đợt cao điểm “90 ngày, đêm”
làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục
xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Từ ngày 10/6/2025 đến ngày 31/8/2025)**

Để triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31/5/2025 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về triển khai Kế hoạch mở đợt cao điểm “90 ngày, đêm” làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân (viết tắt là Kế hoạch số 329); theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 3416/TTr-CAT-TM(CS) ngày 10/6/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch mở đợt cao điểm “90 ngày, đêm” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đồng bộ toàn bộ dữ liệu về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiến hành số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin kết hôn, ly hôn theo bản án của Tòa án nhân dân để thực hiện chia sẻ cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hiển thị trên Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm thành phần hồ sơ.

1.2. Góp phần cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho người dân: Cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”; cắt giảm thủ tục hành chính “Xác nhận tình trạng hôn nhân”; rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục có liên quan đăng ký phương tiện; nhận cha, mẹ con; đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con...

2. Yêu cầu

2.1. Bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng đề ra; cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin tình trạng hôn nhân của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, lãnh đạo các nhiệm vụ, công việc được giao; phải có quyết tâm cao, hành động quyết liệt; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đề ra giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc của đơn vị mình.

2.3. Bám sát hướng dẫn của cơ quan cấp trên, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, địa phương; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Theo Kế hoạch số 329, thời gian thực hiện đợt cao điểm từ ngày 10/6/2025 đến ngày 31/8/2025, gồm 03 giai đoạn:

(1) Giai đoạn 1

- Thời gian: Từ ngày 31/5/2025 đến 10/6/2025

- Nội dung thực hiện: Chuẩn bị các điều kiện cơ bản để thực hiện kết nối, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin tình trạng hôn nhân của công dân tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao.

(2) Giai đoạn 2

- Thời gian: Từ ngày 10/6/2025 đến ngày 30/6/2025

- Nội dung thực hiện: Chuẩn hóa, đồng bộ thông tin tình trạng hôn nhân từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân (*đăng ký kết hôn, ly hôn, tình trạng độc thân*) cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để hiển thị trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).

(3) Giai đoạn 3

- Thời gian: từ ngày 01/7/2025 đến 31/8/2025

- Nội dung thực hiện: Triển khai thí điểm tại một số địa phương về việc sử dụng thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch, yêu cầu khác theo quy định của pháp luật. Tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền về việc cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”, tiến tới cắt giảm thủ tục “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.

2. Nội dung thực hiện và phân công trách nhiệm

2.1. Sở Tư pháp

2.1.1. Chuẩn bị các điều kiện cơ bản để triển khai thực hiện kết nối, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin tình trạng hôn nhân của công dân trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao.

Đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao.

2.1.2. Hướng dẫn các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch trong tỉnh phối hợp với cơ quan Công an thực hiện đối chiếu thông tin tình trạng hôn nhân của công dân giữa cơ sở dữ liệu hộ tịch với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đồng bộ thông tin của công dân.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

2.1.3. Thực hiện đồng bộ, cập nhật thông tin đăng ký kết hôn, cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân phát sinh mới từ 01/6/2025, bảo đảm thống nhất, khả thi, phù hợp với thời gian triển khai theo từng giai đoạn.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

2.2. Tòa án nhân dân tỉnh

2.2.1. Triển khai thực hiện cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác trao đổi thông tin, chuyển bản án, quyết định ly hôn, quyết định tuyên bố một người đã mất tích, đã chết cho cơ quan tư pháp để thực hiện ghi chú hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật.

Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

2.2.2. Số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin ly hôn theo bản án của Tòa án.

(1) Triển khai sử dụng phần mềm số hóa.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

(2) Tiến hành sắp xếp, lưu trữ hồ sơ tài liệu liên quan đến bản án ly hôn tại Tòa án nhân dân các cấp, đánh giá tình trạng hồ sơ để triển khai thực hiện việc số hóa (*giao Tòa án nhân dân tỉnh có văn bản hướng dẫn, đôn đốc Tòa án nhân dân cấp huyện khẩn trương thực hiện*).

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh thực hiện

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 20/6/2025.

(3) Thực hiện số hóa đối với dữ liệu tình trạng hôn nhân và giấy kết hôn theo hình thức cập nhật lên Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID), để công dân thực hiện xác thực thông tin. Trường hợp thông tin đúng thì xác nhận; đối với thông tin không đúng thì công dân cung cấp thông tin để cơ quan nhà nước (tòa án, tư pháp) xác thực và cập nhật lại vào VNeID.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

(4) Thực hiện số hóa đối với những bản án ly hôn có đầy đủ thông tin số Chứng minh nhân dân/Định danh cá nhân đã xác thực được thông tin công dân theo quy trình nêu trên. Đối với các trường hợp bản án ly hôn không đầy đủ các trường thông tin để xác thực thì Tòa án các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp, Công an cấp xã để chỉnh lý hồ sơ bảo đảm đầy đủ các trường thông tin (số định danh cá nhân, họ và tên, ngày tháng năm sinh) để xác thực, số hóa, cập nhật lên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và đồng bộ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh thực hiện.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

2.2.3. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản, giấy tờ có liên quan đến công dân để kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi theo

hướng bổ sung đầy đủ 03 trường thông tin: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân khi làm thủ tục liên quan đến tòa án.

Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

2.2.4. Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(1) Triển khai cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025 (*Thực hiện theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao*).

(2) Triển khai thực hiện kết nối chia sẻ thông tin các bản án, quyết định của Tòa án về ly hôn, xác định cha mẹ con với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để cập nhật, đồng bộ, bảo đảm thông tin về tình trạng hôn nhân của công dân đúng, đủ, sạch, sống.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/7/2025 (*Thực hiện theo hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao*).

2.3. Công an tỉnh

2.3.1. Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(1) Triển khai thực hiện Quy chế giữa Bộ Công an và Tòa án nhân dân tối cao về cung cấp các loại thông tin, dữ liệu Tòa án nhân dân để kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Công an và Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quy chế.

(2) Kiểm tra, đánh giá an ninh an toàn phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin giữa Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

2.3.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân chỉ đạo về việc thông tin được cập nhật, hiển thị trên ứng dụng VNeID có giá trị pháp lý để thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân xuất trình các giấy tờ chứa thông tin đã được xác thực và cập nhật trên VNeID.

Đơn vị phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/7/2025 (*thực hiện sau khi có chỉ đạo của Chính phủ*).

2.3.3. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ban, ngành thực hiện rà soát, đánh giá và thực hiện việc cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”, tiến tới cắt giảm thủ tục cấp “Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.

Đơn vị phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

2.4. Nhiệm vụ chung của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp

(1) Sở, ban, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Thủ trưởng các đơn vị, địa phương phát huy vai trò trách nhiệm, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

(2) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của đợt cao điểm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên trong đơn vị; qua đó, tuyên truyền đến người thân, Nhân dân biết, hưởng ứng thực hiện.

(3) Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị, mình thực hiện xác thực, tích hợp thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VneID (sau khi Bộ Công an triển khai).

(4) Rà soát, đánh giá và thực hiện việc cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”, tiến tới cắt giảm thủ tục cấp “Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

2.5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

(1) Phối hợp với các đơn vị, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số nhằm phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn; tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của đợt cao điểm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân cho hội viên, đoàn viên. Vận động hội viên, đoàn viên cung cấp thông tin phục vụ cơ quan chức năng làm sạch dữ liệu tình trạng hôn nhân khi có yêu cầu.

(2) Tỉnh đoàn tiếp tục phát động các phong trào tình nguyện, xung kích, huy động đoàn viên, thanh niên tại các cơ sở đoàn tham gia các hoạt động hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích của ứng dụng VNeID.

III. KHEN THƯỞNG

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ

được giao tại Kế hoạch, các đơn vị, địa phương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Công tác khen thưởng

- Thủ trưởng các đơn vị, địa phương căn cứ kết quả triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương mình có hình thức biểu dương, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Kết thúc đợt cao điểm, giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp và Sở Nội vụ báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện đợt cao điểm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch đảm bảo tiến độ đề ra.

2. Các đơn vị: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện về Công an tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh, địa chỉ mail: dean06-ca@quangngai.gov.vn*) **trước 08 giờ thứ 5 hàng tuần** để tổng hợp báo cáo Bộ Công an.

3. Quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để chỉ đạo, hướng dẫn và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (báo cáo);
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Tòa án nhân dân tối cao (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, NC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Giang